

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 16 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Nhật Tân

2. Bà Phùng Thị Thanh Mai

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Đại Dương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với:

1. *Bị cáo:* Trần Công C, sinh năm 1972 tại Thái Bình; nơi cư trú: Số nhà 07, ngõ 302, đường L, tổ 10, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Công B (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; vợ Nguyễn Thị T (đã ly hôn), có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 08/2007/HSST ngày 18/01/2007, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bản án số 24/2013/HSST ngày 26/02/2013, Tòa án nhân dân thành phố Thái bình xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ

ngày 27/10/2020 đến ngày 30/10/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

2. *Người bào chữa cho bị cáo Trần Công C:* Ông Phạm Văn Hoàng – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Thái Bình - Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình (Luật sư do Tòa án chỉ định). Có mặt.

3. *Người chứng kiến:*

3.1. Anh Dương Ngọc H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số nhà 10, tổ 5, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

3.2. Anh Khiếu Đức L, sinh năm 1966; nơi cư trú: Số nhà 20/3, ngõ 165, đường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 27/10/2020, Trần Công C đi xe khách từ thành phố Thái Bình để sang thành phố Nam Định mua ma túy mục đích để bán kiếm lời. Khi đi đến ngã tư Đệ Tứ, thành phố Nam Định, bị cáo C xuống xe, gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 10.000.000 đồng được 02 túi ma túy, bị cáo C cất giấu trong túi quần, sau đó bị cáo đi xe khách về thành phố Thái Bình. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo C đang đi bộ trong làn gửi xe của Bệnh viện đa khoa thành phố Thái Bình thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Thái Bình yêu cầu kiểm tra người. Bị cáo C đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan công an 01 túi nilon trong suốt bên trong gói bằng giấy báo, bên trong giấy báo có 02 túi nilon trong suốt chứa chất bột màu trắng. Thu giữ trên người bị cáo 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh đen và số tiền 100.000 đồng. Tổ công tác đã đưa bị cáo về Cơ quan Điều tra để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Bản kết luận giám định số 381/KLGĐ-PC09 ngày 29/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “*Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 50,4290 gam*”.

Cáo trạng số 09/CT-VKSTB ngày 25/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Thái Bình truy tố bị cáo Trần Công C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Công C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Công C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

* Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Công C từ 17 - 18 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 27/10/2020. Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; trả lại bị cáo C 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh đen đã cũ và 100.000 đồng. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư Phạm Văn Hoàng trình bày lời bào chữa cho bị cáo Trần Công C: Luật sư không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về việc bị cáo C khai báo thành khẩn, giúp các cơ quan tố tụng giải quyết nhanh gọn vụ án để giảm cho bị cáo một phần hình phạt, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

Bị cáo C đồng ý với lời bào chữa của luật sư, không bổ sung gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã khai báo thành khẩn, nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 27/10/2020, tại khu vực nhà xe Bệnh viện thành phố Thái Bình, Cơ quan điều tra đã bắt quả tang bị cáo Trần Công C đang tàng trữ trong người 50,4290 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để bị cáo bán kiếm lời. Bị cáo đã khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Công C là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại với cuộc đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy của Nhà nước. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện, đã bị xét xử 02 lần về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với mức hình phạt rất nghiêm khắc nhưng không chịu cải tạo bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm: ...b. Heroine...có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam....5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Công C đã đủ yếu tố cấu thành tội “ “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo C mua bán ma túy để kiếm lời nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo C không có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân bị

cáo rất xấu, đã hai lần bị xét xử đều về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên lần phạm tội này của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc hơn để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời để phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đen đã cũ và 100.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo.

[7] Đối với người nam giới bán ma túy cho bị cáo, bị cáo C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Công C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Công C 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/10/2020. Phạt tiền bị cáo 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 381/KLGĐMT.

- Trả lại bị cáo Trần Công C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đen và 100.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng này có đặc điểm mô tả chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng và đã được chuyển đến Cục thi hành án tỉnh Thái Bình theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKS-P1 ngày 25/01/2021.

4. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí, bị cáo Trần Công C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Công C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/3/2021.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- UBND phường Đ,
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà